

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị Th**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 60/5 đường Đ T, Phường 4, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Anh **Phạm Quang H**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 27 MĐC, Phường D, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Th và anh Phạm Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung* : Giao 02 con chung là Phạm Hoàng Lo, sinh ngày 30/5/2008; Con thứ hai là Phạm Hoàng Châu Ng, sinh ngày 21/9/2012 cho chị Phạm Thị Th nuôi dưỡng cho đến khi thành niên và anh Phạm Quang H không cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Cả hai vợ chồng không có nợ chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị Th chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001428 ngày 07/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả chị Phạm Thị Th số tiền tạm ứng án phí, lệ phí còn thừa là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Đường sự;
- VKSND TP. Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP. Đà Lạt;
- UBND phường Long Bình, thành phố Biên Hòa;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng